

# PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ NGÂN HÀNG TRONG QUÁ TRÌNH HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ CỦA HỆ THỐNG NGÂN HÀNG TRÊN ĐỊA BÀN TP. HỒ CHÍ MINH

**Trần Ngọc Minh**

Giám đốc NHNN Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Cùng với sự phát triển của thế giới, nền kinh tế nước ta trong những năm qua cũng đạt được những bước tiến quan trọng. Đặc biệt, chúng ta đang chuẩn bị những chương trình để bước vào con đường hội nhập và ngành Ngân hàng không nằm ngoài chương trình đó. Để chuẩn bị cho bước đi vào con đường này, ngành Ngân hàng trên địa bàn TP.HCM đã tự hoàn thiện và nâng cao chất lượng hoạt động, nâng cao năng lực tài chính, trong đó dịch vụ ngân hàng là lĩnh vực mà các ngân hàng luôn quan tâm hàng đầu. Chính vì vậy, ngành Ngân hàng trên địa bàn đã hoàn thiện chương trình mục tiêu lộ trình phát triển dịch vụ ngân hàng giai đoạn 2001-2005, hiện đang trong quá trình thực hiện chương trình mục tiêu lộ trình phát triển dịch vụ ngân hàng giai đoạn 2006-2010. Hoạt động ngân hàng phục vụ cho quá trình hội nhập kinh tế của TP.HCM thông qua những kết quả phát triển dịch vụ trong 5 năm qua và định hướng phát triển trong thời gian tới.

## **NHỮNG KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ ĐẠT ĐƯỢC:**

Có thể nói lộ trình phát triển dịch vụ tài chính ngân hàng trên địa bàn TP.HCM giai đoạn 2001-2005 đã định hướng phát triển dịch vụ cho các ngân hàng trên địa bàn. Mỗi

ngân hàng dựa vào đặc điểm, khách hàng mục tiêu và thế mạnh riêng có của mình để lựa chọn hoàn thiện và phát triển nâng cao chất lượng các sản phẩm dịch vụ ngân hàng theo hướng đa dạng, phong phú cho hoạt động ngân hàng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn TP.HCM nói riêng và cả nước nói chung. Đây cũng là những bước đi phù hợp chuẩn bị cho quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của ngành Ngân hàng, thể hiện qua các mặt sau:

**Thứ nhất: Chất lượng các dịch vụ truyền thống ngày càng hoàn thiện, phát triển và ngày càng nâng cao với tốc độ phát triển ngày càng cao.**

Các dịch vụ truyền thống như: hoạt động huy động vốn, hoạt động tín dụng, hoạt động thanh toán, hoạt động ngoại hối,... đều có những bước tiến đáng kể.

- Nghiệp vụ huy động vốn ngày càng có nhiều hình thức, lãi suất, kỳ hạn, hình thức khuyến mãi đa dạng, thủ tục nhanh gọn... giúp khách hàng có nhiều cơ hội lựa chọn và đến với ngân hàng có dịch vụ tốt nhất kèm theo. Theo đó, vốn huy động của các ngân hàng trên địa bàn đến 30/9/2006 đạt 252.439 tỷ, gấp 3,8 lần so với năm 2001.

- Đối với hoạt động tín dụng, sản

phẩm cũng đa dạng không kém. Với nhiều hoạt động tín dụng nhằm cung ứng vốn cho nền kinh tế, các ngân hàng không ngừng đưa ra các hình thức đầu tư đa dạng và phong phú, những đổi mới và hoàn thiện trong hoạt động nghiệp vụ đã tạo điều kiện cho khách hàng, doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng tốt hơn. Dư nợ tín dụng đến 30/9/2006 đạt 211.405 tỷ đồng, gấp 3,8 lần so với năm 2001.

- Hoạt động dịch vụ thanh toán: các ngân hàng tạo được khả năng thanh toán linh hoạt hơn, với nhiều phương thức thanh toán giúp khách hàng thanh toán mọi lúc mọi nơi thông qua các dịch vụ chuyển tiền điện tử, dịch vụ thanh toán thẻ, thanh toán trực tuyến... Chính những yếu tố này đã góp phần thúc đẩy và mở rộng hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt qua ngân hàng.

- Hoạt động dịch vụ ngoại hối: với cơ chế chính sách về quản lý ngoại hối ngày càng thông thoáng, phù hợp với thông lệ quốc tế đã tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng, doanh nghiệp hơn. Ngoài ra, những yếu tố này còn tạo điều kiện thuận lợi cho các ngân hàng phát triển các hoạt động dịch vụ ngoại hối. Đây chính là môi trường kinh tế thuận lợi cho con đường hội nhập. (xem bảng 1)



**Bảng 1: TỔNG QUAN HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG TRÊN ĐỊA BÀN TP.HCM GIAI ĐOẠN 2001-9/2006**

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2001	Năm 2002	Năm 2003	Năm 2004	Năm 2005	9/2006
1, Vốn huy động	65.716	85.996	114.572	150.337	188.876	252.439
2, Dư nợ cho vay	56.189	74.243	101.006	136.624	175.759	211.405
3, Dịch vụ thanh toán thẻ ATM						
- Doanh số thanh toán	204	7.900	9.039	11.430	12.758	17.057
- Số lượng thẻ phát hành trong năm	-			255.824	598.372	680.477
- Số lượng máy ATM đến cuối năm	-			268	429	543

**Thứ hai, về phát triển dịch vụ ngân hàng điện tử:**

Đây chính là sự phát triển nổi bật trong hoạt động ngân hàng trong những năm gần đây. Sự phát triển dịch vụ dựa trên nền tảng của sự phát triển khoa học công nghệ hiện đại đã cho ra đời các sản phẩm dịch vụ như home banking; internet banking; mobile banking; e-banking..... được gọi chung là dịch vụ ngân hàng điện tử.

Chính sự phát triển này cho phép khách hàng có thể giao dịch và thanh toán với ngân hàng mọi lúc, mọi nơi thông qua mạng, đây sẽ là điều kiện thuận lợi thúc đẩy các hoạt động dịch vụ khác trong nền kinh tế phát triển, nhất là đối với hoạt động thương mại điện tử; kinh doanh xuất nhập khẩu; du lịch dịch vụ. Nó mang lại ý nghĩa kinh tế hết sức to lớn.

**Thứ ba, về dịch vụ thẻ ngân hàng:**

Sự phát triển thẻ cũng theo hướng đa dạng đã tạo được một thị trường thẻ với nhiều sản phẩm đa dạng và phong phú. Thẻ phục vụ cho mọi đối tượng khách hàng. Chiếc thẻ không chỉ dừng lại ở chức năng rút tiền, mà ngày càng mở rộng hơn, khi có thể dùng thẻ như một công cụ đa năng trong việc thanh toán tiền điện, nước, cước phí điện thoại, mua hàng qua mạng, ... Ngoài ra, sự liên kết thanh toán của

một số ngân hàng đã góp phần tăng tính tiện ích của thẻ hơn khi thẻ của một ngân hàng có thể sử dụng cho máy ATM của một nhóm các ngân hàng.

Điều này thể hiện qua doanh số thanh toán thẻ ngày càng tăng, năm sau cao hơn năm trước. Số lượng thẻ phát hành ngày càng nhiều, đối tượng sử dụng thẻ ngày càng đa dạng. Tính từ đầu năm 2006 đến hết tháng 9/2006 doanh số thanh toán thẻ đạt 17.057 tỷ đồng, số lượng thẻ phát hành đạt hơn 1.400.000 thẻ.

**DINH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ NGÂN HÀNG TRONG THỜI GIAN TỚI:**

Cùng với hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam, các ngân hàng hàng thương mại trên địa bàn TP.HCM đang hướng tới các ngân hàng hiện đại mạnh về vốn, hiện đại về công nghệ, an toàn trong hoạt động, đa dạng về dịch vụ ngân hàng, nhất là các sản phẩm dịch vụ ngân hàng hiện đại nhằm đảm bảo đủ năng lực cạnh tranh, đáp ứng những yêu cầu của quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.

Muốn vậy, thì cơ chế chính sách phải phù hợp chuẩn mực quốc tế và nó là cơ sở định hướng để hiện đại hoá ngân hàng. Do đó, vai trò của Ngân hàng Nhà nước phải định hướng về phát triển công nghệ làm cơ sở cho các ngân hàng thực hiện

thống nhất, ban hành các cơ chế, nghiệp vụ hoạt động theo chuẩn mực quốc tế để khi các ngân hàng hiện đại hoá công nghệ thì các quy định này được áp dụng tương thích với công nghệ hiện đại. Riêng bản thân các ngân hàng thương mại thì phải có những kế hoạch phát triển phù hợp dựa trên các nhóm giải pháp lớn như sau:

**Thực hiện tăng vốn:** Việc đầu tư trang thiết bị công nghệ hiện đại đòi hỏi một lượng vốn lớn. Điều này vượt quá khả năng tài chính của các ngân hàng có quy mô vốn nhỏ, khả năng tài chính thấp. Do đó, các ngân hàng trên địa bàn cần có kế hoạch tăng nhanh theo quy định thông qua một số giải pháp tăng vốn tự có như sau: Một là, *tăng vốn thông qua thị trường chứng khoán*; hai là, *tăng vốn từ việc phát hành trái phiếu chuyển đổi*.

**Đầu tư phát triển công nghệ, hạ tầng kỹ thuật:**

Việc phát triển các dịch vụ ngân hàng hiện đại dựa trên phần lớn kỹ thuật công nghệ hiện đại do đó việc đầu tư phát triển công nghệ, hạ tầng kỹ thuật là cần thiết. Thể hiện qua việc ứng dụng công nghệ mới trong ngành Ngân hàng chính là sự kết hợp giữa các công nghệ khác nhau nhằm đạt được các mục tiêu hiện đại để phát triển các dịch vụ ngân hàng điện tử theo hướng giao dịch tự động.

Xuất phát từ hai nguyên tắc của việc đầu tư ứng dụng hạ tầng kỹ thuật là: *ứng dụng công nghệ phải đảm bảo hiệu quả cho ngân hàng và nền kinh tế; ứng dụng công nghệ trên cơ sở có sự quản lý an toàn, tiện ích và bảo mật*. Do đó, các ngân hàng thương mại cần lưu ý việc ứng dụng công nghệ phải đảm bảo được các yêu cầu về mặt kỹ thuật là: *Thứ nhất, xây dựng cơ sở dữ liệu tập trung toàn hệ thống; thứ hai, xây dựng hệ thống viễn thông nối các chi nhánh; thứ ba, kết nối dễ dàng với các thiết bị giao dịch tự*

(Xem tiếp trang 46)

## PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ...

(Tiếp theo trang 41)

động, các hệ thống thông tin công cộng (internet, điện thoại công cộng...); *thứ tư*, đảm bảo tính bảo mật, an toàn cao; *thứ năm*, đảm bảo tính mở rộng của công nghệ.

Ngoài ra, việc ứng dụng công nghệ phải đảm bảo các yêu cầu khi hiện đại hoá công nghệ:

Một là đáp ứng tiện ích tối đa cho khách hàng và cho nền kinh tế; đây là yêu cầu tiên quyết đầu tiên của ngân hàng. Hai là, khi hiện đại hoá công nghệ, ngân hàng phải nâng cao được năng lực cạnh tranh và có khả năng hội nhập. Ba là, phát triển và ứng dụng công nghệ trên cơ sở điều kiện và khả năng, đặc điểm hoạt động kinh doanh của từng ngân hàng. Bốn là, phát triển công nghệ phải đảm bảo khả năng

kết nối với các ngân hàng, các tổ chức kinh tế để phát triển dịch vụ; đây là vấn đề cơ bản để ngân hàng phối hợp với các tổ chức cung ứng dịch vụ phát triển các dịch vụ thanh toán qua ngân hàng.

### **Đào tạo nguồn nhân lực:**

Các ngân hàng cần có kế hoạch đào tạo và nâng cao trình độ chất lượng nguồn nhân lực, đảm bảo cán bộ ngân hàng vừa giỏi về chuyên môn nghiệp vụ vừa đáp ứng được yêu cầu hiện đại hóa công nghệ ngân hàng.

Đối với cán bộ cấp quản lý, các ngân hàng xây dựng đội ngũ chuyên gia trong các lĩnh vực hoạt động ngân hàng, nâng cao năng lực quản trị chiến lược, điều hành kinh doanh.

### **Công tác tuyên truyền quảng cáo, chiến lược kinh doanh phù hợp:**

Việc xác định thị trường và khách hàng mục tiêu để phát triển dịch vụ là một việc làm cần thiết. Do đó, các ngân hàng cần tiến hành phân khúc thị trường và khách hàng để đảm bảo dịch vụ ngân hàng được đến với tất cả các đối tượng khách hàng trong nền kinh tế. Trong đó, nên chú trọng vào các ngành kinh tế mũi nhọn, các vùng phát triển kinh tế trọng điểm của TP.HCM.

Ngoài ra, các chương trình quảng cáo cần được đẩy mạnh hơn song song với việc không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, để ngày càng có nhiều khách hàng đến với các dịch vụ ngân hàng hiện đại, và đây cũng là cách nâng cao năng lực cạnh tranh trong quá trình hội nhập. ■